UBND THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:1150 /QĐ-SYT

Đồng Nai, ngày 03 tháng 11 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh đối với Bệnh viện đa khoa Thống Nhất

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 32/2026/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thành phố Đồng Nai;

Căn cứ Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về Ban hành hành danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 25/2026/TT-BYT ngày 30 tháng 6 năm 2026 Bộ trưởng Bộ Y tế thông tin về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2013/TT-BYT hướng dẫn thực hiện quản lý chất lượng xét nghiệm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, Thông tư số 32/2023/TT-BYT quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, Thông tư số 23/2024/TT-BYT ban hành Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh và Thông tư số 42/2025/TT- BYT quy định về tiêu chuẩn sức khỏe của người điều khiển phương tiện giao thông đường sắt;

Căn cứ Quyết định số 32/2026/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 525/QĐ-SYT ngày 30 tháng 7 năm 2026 của Giám đốc Sở Y tế về việc thành lập Đoàn thẩm định cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với bệnh viện; cấp mới giấy phép hoạt động đối với phòng khám đa khoa;

Căn cứ Biên bản thẩm định điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với Bệnh viện đa khoa Thống Nhất ngày 22 tháng 10 năm 2026 của Đoàn thẩm định cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với bệnh viện; cấp mới giấy phép hoạt động đối với phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế thành phố Đồng Nai;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ - Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh giấy phép hoạt động do thay đổi quy mô hoạt động, phạm vi hoạt động chuyên môn (bổ sung khoa Da liễu-Thẩm mỹ da, khoa Phẫu thuật

tạo hình -Thẩm mỹ, khoa Ung bướu) của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cụ thể như sau:

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện đa khoa Thống Nhất (Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh số 580/ĐNAI-GPHĐ đã được Sở Y tế cấp điều chỉnh ngày 19 tháng 8 năm 2026);

2. Địa chỉ hoạt động: Số 234, Quốc Lộ 1, phường Long Bình, thành phố Đồng Nai;

3. Quy mô giường bệnh: 1050 giường;

4. Hình thức tổ chức: Bệnh viện đa khoa;

5. Thời gian làm việc: 24/24 giờ;

6. Quy mô phạm vi hoạt động: Được bổ sung 03 chuyên khoa Da liễu-Thẩm mỹ da, khoa Phẫu thuật tạo hình -Thẩm mỹ, khoa Ung bướu và bổ sung danh mục kỹ thuật (75 kỹ thuật) theo Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế *(đính kèm danh mục kỹ thuật)*.

Điều 2. Danh mục chuyên môn kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh được phê duyệt là căn cứ pháp lý cho việc thực hiện kỹ thuật, chuyển người bệnh giữa các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh.

Điều 3. Giám đốc Bệnh viện đa khoa Thống Nhất và người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật phải đảm bảo về cơ sở vật chất, thiết bị y tế và nhân lực có trình độ chuyên môn phù hợp để thực hiện danh mục kỹ thuật được phê duyệt theo đúng các quy định chuyên môn và quy trình kỹ thuật của Bộ Y tế ban hành để bảo đảm an toàn sức khỏe cho người bệnh.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Thu hồi giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh số 580/ĐNAI-GPHĐ đã được Sở Y tế cấp điều chỉnh ngày 19 tháng 8 năm 2026.

Điều 5. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Trưởng phòng Nghiệp vụ Sở Y tế, Giám đốc Bệnh viện đa khoa Thống Nhất, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật, các tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Ban Giám đốc Sở Y tế;
- BHXH thành phố;
- Websit Sở Y tế;
- Lưu: VT, NV.
(BS.Hằng NV6)

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

Đỗ Thị Nguyên

BỔ SUNG DANH MỤC KỸ THUẬT THỰC HIỆN TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA THỐNG NHẤT
Theo Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày /11/2026 của Sở Y tế thành phố Đồng Nai)

STT	MÃ KỸ THUẬT	TÊN CHƯƠNG	TÊN KỸ THUẬT
1	3.2899	03. NHI KHOA	Chăm sóc da điều trị
2	3.2900	03. NHI KHOA	Chăm sóc da thẩm mỹ
3	3.2991	03. NHI KHOA	Tái tạo da mặt bằng hóa chất
4	3.2999	03. NHI KHOA	Chăm sóc da điều trị bệnh da
5	3.3017	03. NHI KHOA	Tái tạo da mặt bằng laser
6	3.3921	03. NHI KHOA	Phẫu thuật sinh thiết tổ chức phần mềm bề mặt
7	5.19	05. DA LIỄU	Điều trị hạt cơm bằng Nitơ lỏng
8	5.20	05. DA LIỄU	Điều trị sẩn cục bằng Nitơ lỏng
9	5.21	05. DA LIỄU	Điều trị sẹo lồi bằng Nitơ lỏng
10	5.22	05. DA LIỄU	Điều trị bớt sùi bằng Nitơ lỏng
11	5.23	05. DA LIỄU	Điều trị rụng tóc bằng tiêm Triamcinolon dưới da
12	5.3	05. DA LIỄU	Điều trị bệnh da bằng ngâm, tắm
13	5.32	05. DA LIỄU	Điều trị u mạch máu bằng IPL (Intense Pulsed Light)
14	5.32	05. DA LIỄU	Điều trị u mạch máu bằng IPL (Intense Pulsed Light)
15	5.44	05. DA LIỄU	Điều trị sùi mào gà bằng đốt điện
16	5.45	05. DA LIỄU	Điều trị hạt cơm bằng đốt điện
17	5.46	05. DA LIỄU	Điều trị u mềm treo bằng đốt điện
18	5.47	05. DA LIỄU	Điều trị dày sừng da dầu bằng đốt điện
19	5.48	05. DA LIỄU	Điều trị dày sừng ánh nắng bằng đốt điện
20	5.49	05. DA LIỄU	Điều trị sẩn cục bằng đốt điện
21	5.50	05. DA LIỄU	Điều trị bớt sùi bằng đốt điện
22	5.51	05. DA LIỄU	Điều trị u mềm lây bằng nạo thương tổn
23	5.52	05. DA LIỄU	Phẫu thuật giải áp thần kinh cho người bệnh phong
24	5.53	05. DA LIỄU	Sinh thiết móng
25	5.64	05. DA LIỄU	Sinh thiết da

26	5.65	05. DA LIỄU	Sinh thiết niêm mạc
27	5.67	05. DA LIỄU	Sinh thiết hạch, cơ, thần kinh và các u dưới da
28	5.68	05. DA LIỄU	Phẫu thuật điều trị móng chọc thịt
29	5.68	05. DA LIỄU	Phẫu thuật điều trị móng chọc thịt
30	5.69	05. DA LIỄU	Phẫu thuật điều trị móng cuộn, móng quặp
31	5.93	05. DA LIỄU	Điều trị sẹo lõm bằng laser Fractional, radiofrequency
32	5.94	05. DA LIỄU	Xóa nếp nhăn bằng laser fractional, radiofrequency
33	5.96	05. DA LIỄU	Trẻ hóa da bằng các kỹ thuật laser Fractional
34	5.97	05. DA LIỄU	Điều trị rám má bằng laser Fractional
35	5.98	05. DA LIỄU	Trẻ hóa da bằng Radiofrequency (RF)
36	BS_10.1445	10. NGOẠI KHOA	Cắt lọc tại giường
37	BS_10.1476	10. NGOẠI KHOA	Sinh thiết u vùng cổ-mặt
38	28.109	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật lấy sụn vách ngăn mũi làm vật liệu ghép tự thân
39	28.123	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật tạo hình khe hở môi bẩm sinh một bên
40	28.124	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật tạo hình khe hở môi bẩm sinh hai bên
41	28.125	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật tạo hình biến dạng môi trong sẹo khe hở môi một bên
42	28.126	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật tạo hình biến dạng môi trong sẹo khe hở môi hai bên
43	28.164	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật điều trị vết thương phần mềm vùng hàm mặt có thiếu hổng tổ chức
44	28.176	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật lấy dị vật vùng hàm mặt

45	28.222	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật cắt ung thư da vùng cổ mặt dưới 5 cm và tạo hình bằng vạt da tại chỗ
46	28.227	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Cắt u sắc tố vùng hàm mặt
47	28.228	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Cắt u thần kinh vùng hàm mặt
48	28.235	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Ghép mỡ tự thân coleman
49	28.237	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật đặt túi giãn da vùng mặt cổ
50	28.238	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật lấy bỏ chất liệu ghép nhân tạo vùng đầu mặt
51	28.239	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật lất bỏ chất silicon lỏng vùng mặt cổ
52	28.240	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật lấy bỏ chất liệu độn vùng mặt cổ
53	28.241	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật tái tạo vú sau ung thư bằng vạt da cơ có cuống mạch
54	28.242	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật tái tạo vú sau ung thư bằng vạt da cơ có cuống mạch kết hợp đặt chất liệu độn
55	28.243	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật tái tạo vú sau ung thư bằng vạt da có cuống mạch xuyên kế cận

56	28.251	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật tái núm vú bằng mảnh ghép phức hợp
57	28.258	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật diều trị sẹo bỏng vú bằng vạt da cơ có cuống mạch
58	28.261	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật điều trị ung thư da vú bằng vạt da tại chỗ
59	28.262	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật điều trị ung thư da vú bằng vạt da cơ có cuống mạch nuôi
60	28.267	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật cắt bỏ u tuyến vú lành tính philoid
61	28.270	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật Tạo hình khuyết phần mềm thành ngực bụng bằng vạt da cơ kế cận
62	28.271	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật Tạo hình khuyết phần mềm thành ngực bụng bằng vạt da lân cận
63	28.278	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật Tạo hình khuyết phần cơ thành bụng bằng vạt cân cơ lân cận
64	28.411	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật cấy tóc điều trị hói
65	28.412	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật chuyển vạt da đầu điều trị hói
66	28.413	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật đặt túi dãn da đầu điều trị hói

67	28.444	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật căng da cổ
68	28.45	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Thủ thuật treo chỉ căng da mặt các loại
69	28.474	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật tạo hình bụng toàn phần
70	28.478	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật tái tạo thành bụng phức tạp
71	28.495	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Ghép mỡ tự thân coleman vùng trán
72	28.496	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Ghép mỡ tự thân coleman điều trị lõm mắt
73	28.499	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Tạo hình thiểu sản bẩm sinh nửa mặt bằng ghép mỡ coleman
74	28.503	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Treo cung mày bằng chỉ
75	28.94	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật tạo hình cánh mũi bằng ghép phức hợp vành tai